

Số: 41/2019/QĐST-HNGĐ

Quận Ngô Quyền, ngày 29 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 32/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Lưu Trung K; nơi cư trú: Đường T, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng.

Chị Bùi Thị Thu T; nơi cư trú: Đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 01 năm 2019, anh Lưu Trung K và chị Bùi Thị Thu T thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn giữa anh Lưu Trung K và chị Bùi Thị Thu T là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Lưu Trung K và chị Bùi Thị Thu T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lưu Trung K và chị Bùi Thị Thu T có một con chung là Lưu Gia H, sinh ngày 08/6/2015. Anh Lưu Trung K và chị Bùi Thị Thu T thỏa thuận giao con Lưu Gia H cho chị Bùi Thị Thu T trực tiếp nuôi cho đến khi

con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Lưu Trung K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Bùi Thị Thu T mỗi tháng là 3.000.000 đồng kể từ tháng 02/2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Xét thấy, sự thoả thuận của anh Lưu Trung K và chị Bùi Thị Thu T là hoàn toàn tự nguyện nên căn cứ vào các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận sự thoả thuận của anh chị về việc nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Anh Lưu Trung K và chị Bùi Thị Thu T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Lưu Trung K và chị Bùi Thị Thu T thoả thuận chị Bùi Thị Thu T nhận nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thoả thuận của anh Lưu Trung K và chị Bùi Thị Thu T về lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lưu Trung K và chị Bùi Thị Thu T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lưu Trung K và chị Bùi Thị Thu T có một con chung là Lưu Gia H, sinh ngày 08/6/2015. Anh Lưu Trung K và chị Bùi Thị Thu T thỏa thuận giao con Lưu Gia H cho chị Bùi Thị Thu T trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Lưu Trung K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Bùi Thị Thu T mỗi tháng là 3.000.000 đồng kể từ tháng 02/2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật,

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Anh Lưu Trung K và chị Bùi Thị Thu T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị Thu T phải nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự chị Bùi Thị Thu T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0015600 ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Chị Bùi Thị Thu T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- UBND phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 27/4/2015);
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Phượng